

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CAI LẬY
TỈNH TIỀN GIANG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 106/2022/DS-ST

Ngày: 11-7-2022

V/v tranh chấp hợp đồng vay tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CAI LẬY, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Anh Thực;

Các Hội thẩm nhân dân:

- Bà Lê Thị Hiệp;

- Ông Trần Văn Lĩnh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Luận - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang.

Ngày 11 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Cai Lay xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 92/2022/TLST-DS ngày 28 tháng 02 năm 2022 về tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 132/2022/QĐXXST-DS ngày 02 tháng 6 năm 2022 giữa các đương sự:

- *Nguyên đơn:* Chị Huỳnh Thị Xuân M, sinh năm 1986; cư trú tại: Ấp C1, xã P, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang. (Có mặt)

- *Bị đơn:* Chị Lê Thị Diễm K, sinh năm 1979; cư trú tại: Ấp P1, xã P, huyện Cai Lay, tỉnh Tiền Giang. (Vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện, bản tự khai và quá trình hòa giải tại Tòa án, nguyên đơn, chị Huỳnh Thị Xuân M trình bày: Chị và chị K là chòm xóm với nhau, chị giao thức ăn, cám gạo cho chị K chăn nuôi heo nên có quen biết nhau. Ngày 30-12-2020 âm lịch, chị K có hỏi mượn chị 15.000.000 đồng để trả nợ, hứa hẹn trong 01 tháng chị K phải trả cho chị, không có lãi suất. Biên nhận mượn tiền do chồng chị là anh Nguyễn Thanh H viết, chị K có ký tên và ghi họ tên. Sau đó, chị đòi nhiều lần nhưng không trả, chị K hứa đi làm để trả và có đi làm công ty nhưng vẫn không trả. Theo chị, chị K còn nợ nhiều người khác nhưng cũng chưa trả nên nay chị K trốn tránh không trả nợ chị, chị không liên lạc được với chị K. Nay thời hạn vay đã lâu, chị yêu cầu chị K phải trả lại cho chị 15.000.000 đồng, không yêu cầu tính lãi.

Bị đơn, chị Lê Thị Diễm K: Mặc dù đã được Tòa án tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng nhưng không có ý kiến gì đối với yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, vắng mặt trong các phiên họp và tại phiên tòa.

Tại phiên tòa, chị Huỳnh Thị Xuân M vẫn giữ nguyên yêu cầu khởi kiện, yêu cầu chị Lê Thị Diễm K phải trả số tiền vay là 15.000.000 đồng chưa trả, không yêu cầu tính lãi.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Chị Huỳnh Thị Xuân M khởi kiện yêu cầu chị Lê Thị Diễm K phải trả số tiền vay nên căn cứ vào Điều 463 của Bộ luật Dân sự, Hội đồng xét xử xác định đây là tranh chấp “*Hợp đồng vay tài sản*”. Bị đơn, chị K cư trú tại ấp P1, xã P, huyện Cai Lậy, tỉnh Tiền Giang nên thẩm quyền giải quyết là của Tòa án nhân dân huyện Cai Lậy theo quy định tại khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn, chị Lê Thị Diễm K đã được triệu tập họp lệ đến lần thứ hai nhưng vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử quyết định xét xử vắng mặt chị K.

[3] Xét yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn, Hội đồng xét xử xét thấy: Chị Huỳnh Thị Xuân M khởi kiện yêu cầu chị Lê Thị Diễm K phải trả số tiền vay là 15.000.000 đồng theo giấy nhận tiền ghi ngày 30-12-2020. Theo nội dung của giấy mượn tiền, chị K vay của chị M 15.000.000 đồng và hứa hẹn trong hạn 01 tháng sẽ trả lại, không có thỏa thuận lãi suất. Phía chị K không có ý kiến gì phản đối đối yêu cầu khởi kiện của chị M, cũng không giao nộp tài liệu, chứng cứ chứng minh đã trả nợ cho chị M là tự mình từ bỏ nghĩa vụ chứng minh. Việc chị K chậm trả nợ theo thỏa thuận đã xâm phạm đến quyền lợi của chị M được pháp luật bảo vệ. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy yêu cầu của chị M là có căn cứ.

[4] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của nguyên đơn được Hội đồng xét xử chấp nhận nên chị M không phải chịu án phí, được nhận lại tiền tạm ứng án phí. Chị Lê Thị Diễm K phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại khoản 2 Điều 26 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 3 Điều 26, điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39, khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 của Bộ luật Tố tụng dân sự ; Điều 357, Điều 463, Điều 466, Điều 468 của Bộ luật Dân sự; khoản 2 Điều 26 của Nghị

quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

1. Chấp nhận yêu cầu khởi kiện của chị Huỳnh Thị Xuân M. Buộc chị Lê Thị Diễm K có nghĩa vụ trả cho chị Huỳnh Thị Xuân M số tiền 15.000.000 đồng (Mười lăm triệu) đồng, trả làm một lần.

Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật Dân sự.

2. Về án phí:

Buộc chị Lê Thị Diễm K phải chịu 750.200 (Bảy trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Chị Huỳnh Thị Xuân M được nhận lại 375.000 (Ba trăm bảy mươi lăm nghìn) đồng tạm ứng án phí theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0001788 ngày 28-02-2022 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Cai Lậy.

3. Về quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang xét xử theo thủ tục phúc thẩm. Thời hạn kháng cáo của các đương sự vắng mặt là 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Tiền Giang;
- VKSND huyện Cai Lậy;
- Chi cục THADS huyện Cai Lậy;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ, án văn.

Nguyễn Anh Thực